

Lai Vung, ngày 29 tháng 5 năm 2023.

Số: 34/2023/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/5/2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 348/2022/TLST-DS, ngày 16/11/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Hộ kinh doanh H.

Người đại diện hộ kinh doanh bà Nguyễn Thị N. Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị N là Trần Duy P, sinh năm: 1997. Địa chỉ: xã Tân T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Huỳnh Văn M, sinh năm: 1972; địa chỉ: xã Tân P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Huỳnh Văn M đồng ý tự nguyện trả cho Nguyễn Thị N số tiền nợ là 73.585.000 đồng (Bảy mươi ba triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Huỳnh Văn M tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.840.000 đồng (Một triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Hoàn trả lại cho Nguyễn Thị N tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.175.500đ (Hai triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn, năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số: 0015510 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

Nguyễn Cao Diễm